TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày: 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lò Văn Ngắm**

2. Ông: **Lường Văn Hưởng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Mai Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2023/TLST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Giàng A L;** Tên khác: Không; Sinh ngày: 01/01/1969 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điên Biên; Nơi ĐKNKTT và Nơi cư trú: Bản NP, xã MĐ, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 3/10; Dân tộc: Mông; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A G, sinh năm 1934 và con bà Giàng Thị D, sinh năm 1935; Gia đình bị cáo có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Bị cáo có vợ chị Lý Thị Í sinh năm 1970 và có 05 người con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2023 đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Bạc Cầm D;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/12/1969 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điên Biên; Nơi ĐKNKTT và Nơi cư trú: Bản X, xã MĐ, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 03/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Bạc Cầm N (đã chết) và bà Bạc Thị D (đã chết); Gia đình bị cáo có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Bị cáo có vợ là bà: Bạc Thị H, sinh năm 1968 và có 03 người con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1989 bị xử phạt hành chính về tội gây rối trật tự công cộng. Ngày 31/3/2004 bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, đã được xoá án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2023 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của các bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/6/2023 Giàng A L đi bộ từ nhà xuống nhà Bạc Cầm D, sinh năm 1965 trú tại bản X, xã MĐ, huyện MA chơi. Khi đến nhà thị Bạc Cầm D đưa cho Giàng A L số tiền 2.380.000đồng bảo Giàng A L đi tìm mua ma túy về để cùng sử dụng. Giàng A L đồng ý cầm tiền Bạc Cầm D đưa rồi đi ra khu vực bản Co Muông, xã Mường Đăng tìm mua ma tuý. Khi đến bản Co Muông thì Giàng A L gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng cạnh đường, qua trao đổi Giàng A L mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lông màu trắng với giá 2.380.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Giàng A L dùng tay cấu chia gói Heroine ra thành 02 gói khác nhau rồi dùng mảnh ni lông màu trắng gói lại. Sau đó Giàng A L cất giấu 02 gói Heroine vào túi áo ngực bên trái và bên phải rồi đi về nhà Bạc Cầm D, còn người đàn ông bán ma tuý đi đâu thì Giàng A L không biết. Đến 21 giờ 10 phút cùng ngày, khi Giàng A L đang đi trên đường về thuộc bản Co Muông, xã Mường Đăng thì gặp Tổ Công tác Công an xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ kiểm tra, yêu cầu Giàng A L có gì liên quan đến ma tuý thì giao nộp. Qua vận động Giàng A L đã tự giác lấy 02 gói Heroine trong túi áo ngực bên trái và bên phải ra giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 4,74 gam Heroine.

Ngày 08/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Giàng A L, Bạc Cầm D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 22 giờ 55 phút ngày 29/6/2023 thì vật chứng thu giữ của Giàng A L là 02 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói mảnh ni lông màu trắng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 30/6/2023 thì 02 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói mảnh ni lông màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 4,74 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1110/KL-KTHS, ngày 07/7/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Bạc Cầm D, Giàng A L là 4,74 gam.
- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Bạc Cầm D, Giàng A L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 94/CT - VKSMA, ngày 07/09/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt: Bị cáo Giàng A L từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt: Bị cáo Bạc Cầm D từ 04 năm 04 tháng đến 04 năm 08 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 4,63 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án.
- Tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh ni lông màu trắng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo Giàng A L và Bạc Cầm D.

Bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng, bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng và bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng các bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo cụ thể: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 29/6/2023, tại nhà ở của Bạc Cầm D thuộc bản X, xã MĐ, huyện MA, Bạc Cầm D đã đưa cho Giàng A L số tiền 2.380.000đồng để Giàng A L đi tìm mua Heroine về cùng sử dụng. Hồi 21 giờ 10 phút cùng ngày sau khi Giàng A L mua được 4,74gam Heroine đang trên đường về tại bản Co Muông, xã Mường Đăng thì bị Công an xã Mường Đăng phát hiện và bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và bàn bạc cụ thể mà bộc phát nảy sinh phạm tội, trong đó Giàng A L là người đi mua ma tuý, Bạc Cầm D là người đưa tiền cả hai bị cáo đều là người thực hiện tích cực hành vi phạm tội.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của các bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở

điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*:

Về nhân thân: Tại trích lục tiền án tiền sự của bị cáo Bạc Cầm D tên cha là Bạc Cầm Lô, mẹ là Cầm Thị Giọn, vợ là Lường Thị Hao thì qua xác minh tại Công an xã Mường Đăng xác nhận Bạc Cầm D tại trích lục tiền án tiền sự (Bút lục 158-159), bản án số 112/HSST ngày 31/3/2004 (Bút lục 177) và lý lịch cá nhân (Bút lục 181) là một người.

Bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Bị cáo Bạc Cầm D năm 1989 bị xử phạt hành chính về tội gây rối trật tự công cộng. Ngày 31/3/2004 bị Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, đã được xoá án tích, bị cáo Bạc Cầm D đã đi chấp hành về, không lấy đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Giàng A L khi được tổ công tác vận động đã tự giác giao nộp chất ma tuý, có anh, em trai là Giàng A Lư, Giàng A Chỉnh được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, hạng ba nên áp dụng khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng:

- 4,63 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 mảnh ni lông màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo Giàng A L khai mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở đâu. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Giàng A L 04 (bốn) năm 05 (năm) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2023.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bạc Cầm D 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 4,63 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.Tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh ni lông màu trắng (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2023*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Giàng A L, Bạc Cầm D.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Các bị cáo;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân